

Số: /UBND-HĐXĐMĐKT

An Nông, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc kết thúc niêm yết công khai kết quả họp
Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cho Người khuyết tật

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Thực hiện Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động-TB&XH Quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật;

Thực hiện thông tư 1346/VBHN-BLĐTBXH Ngày 02/04/2024 của Bộ Lao động Thương binh - Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

Căn cứ kết quả họp của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã An Nông, họp ngày 19/6/2026 tại Trạm Y tế Nông Trường – xã An Nông về việc xác định mức độ khuyết tật cho các đối tượng có hồ sơ đề nghị xác định, xác định lại mức độ khuyết tật.

UBND xã An Nông đã thực hiện thông báo niêm yết danh sách kết quả xác định dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật của các đối tượng có đơn đề nghị.(có danh sách tổng hợp kết quả kèm theo).

*** Thời gian niêm yết công khai: (5 ngày làm việc)**

Từ ngày 23/6/2026 đến hết ngày 29/6/2026.

*** Địa điểm niêm yết:** Tại Trụ sở UBND xã, Nhà văn hóa thôn và thông báo trên hệ thống loa truyền thanh.

Trong thời gian công khai, niêm yết danh sách không có công dân nào có ý kiến, thắc mắc, khiếu nại về kết quả xác định mức độ khuyết tật. UBND xã tiến hành cấp giấy xác nhận khuyết tật cho người khuyết tật và thực hiện các bước tiếp theo theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, TT HĐND-UBND (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- UBMTTQ và các tổ chức thành viên;
- Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công;
- Lưu VT, VHXH.

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG XĐMĐKT

Hoàng Vũ Thảo

DANH SÁCH KẾT THÚC NIÊM YẾT

Kết quả xác định mức độ khuyết tật của hội đồng xác định MĐKT xã An Nông)
(Ban hành kèm theo Thông báo kết thúc niêm yết số: /UBND-HĐXĐMĐKT
ngày / /2026 của UBND xã An Nông)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Dạng khuyết tật	Mức độ khuyết tật
1	Nguyễn Thị Trà My	2019	Thôn Quần Thanh 1	KT trí tuệ	Nặng
2	Lê Đình Duyên	1950	Thôn Hòa Triều	KT vận động	Nặng
3	Lê Thị Điệp	1984	Thôn Tường Thôn	KT trí tuệ	Nặng
4	Nguyễn Trà My	2012	Thôn Đô Quang	KT vận động	Nặng
5	Phạm Thị Tuyến	1962	Thôn Vĩnh Thọ	KT vận động	Nặng
6	Nguyễn Thị Nhẹ	1973	Thôn Tường Thôn	KT thần kinh, tâm thần	Đặc biệt nặng

